

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 133/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 4 năm 2022; Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình; Hủy bỏ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;

Xét các Tờ trình số 6069/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022, số 6086/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2022, số 6094/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Các Báo cáo thẩm tra số 187/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022, số 189/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022, số 190/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 4 năm 2022 gồm:

1. Danh mục 48 dự án, công trình thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 với tổng diện tích đất cần thu hồi là 207,51ha.

(Biểu số 01 kèm theo)

2. Danh mục 04 dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 với tổng diện tích đất cần chuyển mục đích là 6,29ha, trong đó diện tích đất lúa là 3,94ha, diện tích đất rừng phòng hộ là 2,35ha.

(Biểu số 02 kèm theo)

3. Danh mục 09 dự án, công trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Luật Lâm nghiệp năm 2017 với tổng diện tích 76,27ha rừng sản xuất là rừng trồng và 5,96ha rừng phòng hộ là rừng trồng.

(Biểu số 03 kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích thu hồi; diện tích chuyển mục đích sử dụng đất và diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua:

1. Điều chỉnh đối với 07 dự án, công trình thu hồi đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố: Hạ Long, Cẩm Phả, Đông Triều, Móng Cái, Uông Bí, Cô Tô tại các Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 14/3/2019, số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021, số 44/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 và số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Biểu số 04 kèm theo)

2. Điều chỉnh đối với 01 dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện Cô Tô tại Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Biểu số 05 kèm theo)

3. Điều chỉnh đối với 01 dự án, công trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Cẩm Phả tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Biểu số 06 kèm theo)

Điều 3. Hủy bỏ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 01 dự án tại huyện Vân Đồn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 18/6/2021, do điều chỉnh quy hoạch dự án.

(Biểu số 07 kèm theo)

Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về sự tuân thủ theo quy định của pháp luật về Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp, các pháp luật có liên quan; tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu, kết quả báo cáo thẩm định của các cơ quan chức năng và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh (nhất là thông tin về nguồn gốc đất, nguồn gốc hình thành rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất), vị trí, diện tích, ranh giới rừng, hiện trạng rừng... đảm bảo sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất, đất rừng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chỉ đạo rà soát, bổ sung, cập nhật danh mục dự án, công trình vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch tỉnh bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định; chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

Việc quyết định cho phép thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng rừng, sử dụng đất chỉ được tổ chức thực hiện sau khi đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện và cập nhật đầy đủ hồ sơ, thủ tục, thực hiện đúng các quy trình (nhất là các thủ tục liên quan đến đất quốc phòng an ninh, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng v.v...) đảm bảo theo các quy định của pháp luật, phù hợp với chỉ tiêu thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất đã được phê duyệt và đảm bảo tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án.

c) Theo dõi chặt chẽ, thường xuyên, liên tục, kịp thời thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm trách nhiệm các trường hợp để xảy ra vi phạm pháp luật đất đai, lâm nghiệp; đảm bảo mục tiêu sử dụng đất, rừng tiết kiệm, hiệu quả, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và gây khiếu kiện mất trật tự xã hội. Thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nghị quyết theo quy định.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Ký

BIỂU SỐ 01: DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 4 NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Ghi chú	
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
I	Huyện Văn Đồn: 01 Công trình, dự án		9.90	9.90	1.16					2.39	6.35	
1	Khu dân cư thôn Đông Tiến, Đông Thành, xã Đông Xá, huyện Văn Đồn - Giai đoạn 2	Đông Xá	9.90	9.90	1.16					2.39	6.35	(1) Quyết định số 1856/QĐ-UBND, ngày 24/3/2022 của UBND huyện Văn Đồn "V/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ xây dựng 1/500 các khu dân cư thôn Đông Tiến, Đông Thành, xã Đông Xá, huyện Văn Đồn - Giai đoạn 2"; (2) Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh "Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Khu dân cư xen cư tại thôn Đông Tiến, xã Đông Xá, huyện Văn Đồn (giai đoạn 2)
II	Thị xã Quảng Yên: 02 công trình, dự án		3.99	3.99	0.18					0.00	3.81	
1	Nâng cấp kênh tiêu Bãi Cát - Láng Kim xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên	Hiệp Hòa	0.19	0.19	0.181						0.006	(1) Quyết định số 1229A/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND xã Hiệp Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 1268B/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của UBND xã Hiệp Hòa V/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng; (3) Công văn số 155/TPD-QLĐT ngày 16/6/2022 của Phòng Quản lý đô thị Thị xã thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư XD dự án (4) Tờ trình số 145/TT-UBND ngày 19/10/2022 của UBND thị xã Quảng Yên điều chỉnh quy mô, vị trí trong Quy hoạch sử dụng đất
2	Cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng với thị xã Quảng Yên	Hiệp Hòa	3.80	3.80							3.80	(1) Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND thành phố Hải Phòng về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2022; (2) Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND thành phố Hải Phòng về phê duyệt Dự án đầu tư; (3) Bản đồ mặt bằng cầu Bến Rừng.
III	Thành phố Uông Bí: 07 công trình, dự án		7.21	6.87	0.86					0.80	3.36	
1	Đường giao thông đoạn từ Quốc lộ 10 đến chợ công khu Hiệp An 2, phường Phường Nam, thành phố Uông Bí	Phường Nam	1.51	1.51	0.66					0.23	0.62	(1) Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt bổ sung chủ trương đầu tư công trình thực hiện năm 2022; (2) Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Tổng mặt bằng hướng tuyến dự án.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Ghi chú	
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các đất loại đất NN còn lại		Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng
2	Chỉnh trang tuyến đường Trần Hưng Đạo, đoạn từ Thành ủy, HENĐ và UBND thành phố đến ngã tư Trần Phú, thành phố Uông Bí	Thanh Sơn, Quang Trung	0.43	0.43					0.03	0.40	(1) Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND Thành phố Uông Bí về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 3481/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt mặt bằng hướng tuyến; (3) Quyết định 4373/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
3	Chỉnh trang tuyến đường Trần Phú đoạn từ ngã tư Trần Phú - Lũng Xanh đến cầu Trung Đoàn, thành phố Uông Bí	Quang Trung	0.45	0.11					0.07	0.038	(1) Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND Thành phố Uông Bí về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 3482/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt mặt bằng hướng tuyến; (3) Quyết định số 5208/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
4	Chỉnh trang tuyến đường Lũng Xanh đoạn từ ngã tư Trần Phú đến dốc Lũng Xanh, thành phố Uông Bí	Quang Trung	2.36	2.36					0.36	2.00	(1) Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/5/2022 của HĐND Thành phố Uông Bí về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 4434/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND Thành phố Uông Bí về việc phê duyệt mặt bằng hướng tuyến
5	Đầu tư nâng cấp sửa chữa công trình lâm sinh đường tuần tra bảo vệ và PCCC rừng, phục hồi tái sinh rừng khu vực đầu nguồn suối Lũng Xanh và đồi Bình Hương, thành phố Uông Bí	Thượng Yên Công	2.25	2.25				1.85	0.10	0.30	(1) Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 31/3/2021 của HĐND thành phố Uông Bí về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 2623/QĐ-UBND phê duyệt MB hướng tuyến dự án; (3) Văn bản số 1855/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 13/5/2021 của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tham gia ý kiến về hồ sơ thiết kế thi công xây dựng công trình: Đầu tư nâng cấp sửa chữa công trình lâm sinh đường tuần tra bảo vệ và PCCC rừng, phục hồi tái sinh rừng khu vực đầu nguồn suối Lũng Xanh và đồi Bình Hương, thành phố Uông Bí; (4) Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Đầu tư nâng cấp sửa chữa công trình lâm sinh đường tuần tra bảo vệ và PCCC rừng, phục hồi tái sinh rừng khu vực đầu nguồn suối Lũng Xanh và đồi Bình Hương, thành phố Uông Bí. (5) Quyết định số 3685/QĐ-XPHC ngày 05/7/2021 của UBND thành phố Uông Bí xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng;

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
6	Nâng cao tỉnh không đường dây 110kV Xi măng Chínfon và đường dây 110kV Xi măng Hải Phòng thuộc dự án: Bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn I)	Phường Nam	0.10	0.10	0.09				0.01		(1) Quyết định số 5003/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND thành phố Uông Bí phê duyệt mặt bằng hướng tuyến; (2) Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt dự án.
7	Mở rộng đình Bí Giàng phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí	Yên Thanh	0.11	0.11	0.11						(1) Quyết định số 5835/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND thành phố Uông Bí phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; (2) Quyết định số 4664/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung di tích lịch sử vào Danh mục di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh tỉnh Quảng Ninh; (3) Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND thành phố Uông Bí về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025
IV	Thị xã Đông Triều: 03 công trình, dự án		0.99	0.94	0.47				0.08	0.39	
1	Điều chỉnh, mở rộng trường THPT Hoàng Quốc Việt tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều	Mạo Khê	0.39	0.39						0.39	(1) Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 27/6/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trường THPT Hoàng Quốc Việt". (3) Tờ trình số 110/TT-UBND ngày 06/9/2022 của UBND thị xã Đông Triều đề nghị điều chỉnh quy mô, diện tích dự án, công trình trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của thị xã Đông Triều
2	Mở rộng trường mầm non Tràng Lương	Tràng Lương	0.07	0.02					0.02		(1) Quyết định số 1524/A/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH tổng mặt bằng"; (2) Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND thị xã "Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật"; (3) Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 25/7/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư"

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
3	Di chuyển đường điện cao thế 110kV, 220kV phục vụ GPMB dự án Bồi thường, GPMB dự án Đường ven sông kết nối đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn I)	Nguyễn Huệ, Bình Dương, Kim Sơn, Yên Đức, Hoàng Quế	0.53	0.53	0.47				0.06		(1) Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND thị xã “Về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình”; (2) Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh “Về việc phê duyệt dự án bồi thường, GPMB để thực hiện dự án Đường ven sông kết nối đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn I)”.
V	Huyện Cô Tô: 05 công trình, dự án		109.72	45.82	0.07	8.10	0.00	0.00	0.37	37.28	
1	Chùa Trúc Lâm tại đảo Trần	Thanh Lân	2.72	2.72		2.59				0.13	(1) Văn bản số 5258/UBND-VX1 ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chủ trương xây dựng chùa tại đảo Trần, huyện Cô Tô; (2) Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 chùa Trúc Lâm tại đảo Trần, xã Thanh Lân, huyện Cô Tô”;
2	Xây mới, mở rộng Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô	Thị trấn Cô Tô	0.16	0.01				0.01			(1) Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 4389/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2022
3	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Cô Tô, tại khu âu tàu Cô Tô và vùng Trường Xuân, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh	Thị trấn Cô Tô, xã Đồng Tiến	94.79	31.04		1.41			0.13	29.50	(1) Quyết định số 3383/QĐ-BNN-KH ngày 27/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chủ trương đầu tư Dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Cô Tô (2) Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (3) Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Quảng Ninh;
4	Đường vành đai phía Đông đảo Cô Tô	Thị trấn Cô Tô, xã Đồng Tiến	11.43	11.43		4.10			0.19	7.14	(1) Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc chủ trương đầu tư các dự án trong danh mục ưu tiên trên địa bàn huyện Cô Tô giai đoạn 2022-2025. (2) Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 24/10/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường vành đai phía Đông đảo Cô Tô (3) Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Ghi chú	
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại		Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng
5	Đường giao thông thôn Nam Đông, xã Đông Tiến	Xã Đông Tiến	0.62	0.62	0.07				0.04	0.51	(1) Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND huyện Có Tô về việc chủ trương đầu tư các dự án trong danh mục ưu tiên trên địa bàn huyện Có Tô giai đoạn 2022-2025. (2) Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 24/10/2022 của HĐND huyện Có Tô về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường vành đai phía Đông đảo Có Tô (3) Tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 Đường giao thông thôn Nam Đông, xã Đông Tiến
VI	Huyện Hải Hà: 01 công trình, dự án		12.97	12.97	9.48				2.06	1.43	
1	Dự án nhà ở xã hội huyện Hải Hà tại thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	Quảng Hà	12.97	12.97	9.48				2.06	1.43	1) Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu nhà ở công nhân và khu đô thị phụ trợ phục vụ triển khai đầu tư xây dựng KCN Texhong giai đoạn 1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; 2) Quyết định số 2790/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND huyện Hải Hà v/v đình chính một số nội dung quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu nhà ở công nhân và khu đô thị phụ trợ phục vụ triển khai đầu tư xây dựng KCN Texhong giai đoạn 1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh được Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà phê duyệt tại Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 20/9/2022; 3) Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Đề án phát triển nhà ở cho công nhân, lao động ngành than, khu công nghiệp; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng về làm việc, sinh sống tại Quảng Ninh; Bản trích lục khu đất thu hồi đất
VII	Huyện Tiên Yên: 02 công trình, dự án		13.08	8.97	0.66	0	0	6.26	0.87	1.18	
1	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường từ Quốc lộ 18A (từ sau trường THPT Nguyễn Trãi) vào thác Pác Sủi, xã Yên Than, huyện Tiên Yên	Tiên Lăng, Đông Ngự, Yên Than	10.67	7.82	0.58			5.26	0.86	1.12	1) Quyết định số 3904/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND huyện Tiên Yên v/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 + bản vẽ quy hoạch; 2) Nghị quyết số 61/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Tiên Yên phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng; 3) Bản vẽ vị trí, ranh giới, diện tích dự án có xác nhận của UBND huyện.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Ghi chú
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
2	Xây nhà đa năng và sân tập luyện, xây nhà học bộ môn, các phòng chức năng Trường THPT Hải Đông, huyện Tiên Yên	Đông Hải	2.41	1.15	0.08		1.00	0.01	0.06	1) Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện Tiên Yên v/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch mặt bằng tỷ lệ 1/500 + bản vẽ quy hoạch; 2) Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Yên phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; 3) Bản vẽ vị trí, ranh giới, diện tích dự án có xác nhận của UBND huyện.	
VIII	Huyện Ba Chẽ: 03 công trình, dự án		19.20	19.15	1.15	0.00	12.90	2.37	2.73		
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã 3 Tân Tiến qua Lang Cang đến Làng Công, xã Đồn Đạc, huyện Ba Chẽ	Đồn Đạc	14.83	14.83	0.75	10.39	1.38	2.31	1) Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 27/10/2021 của HĐND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án khởi công năm 2022 thuộc Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; 2) Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án công trình trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Ba Chẽ; 3) Quyết định số 3916/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch hướng tuyến các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 2021-2025);		
2	Ngâm tràn Bàng Quang, xã Đồn Đạc, huyện Ba Chẽ	Đồn Đạc	1.31	1.26	0.12	0.05	0.77	0.32	1) Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án công trình trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Ba Chẽ; 2) Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 13/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc Quốc phòng - An ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo, gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025; 3) Quyết định số 3916/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch hướng tuyến các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 2021-2025);		

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Ghi chú	
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại		Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng
3	Nâng cấp ngập lụt tuyến đường Khe Pụt ngoài - Khe Nà, xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ	Thanh Sơn	3.06	3.06	0.28		2.46	0.22	0.10	1) Nghị quyết số 26-NQ/HĐND ngày 27/10/2021 của HĐND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án khởi công năm 2022 thuộc Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; 2) Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án công trình trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030; 3) Quyết định 3916/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch hướng tuyến các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 2021-2025);	
IX	Huyện Đầm Hà: 06 công trình, dự án		50.50	50.50	12.28	0.00	0.00	3.60	14.53	20.10	
1	Cống suối mấm đi xã Quảng An, huyện Đầm Hà	Xã Quảng Tân, Quảng An, xã Dực Yên	0.63	0.63	0.17		0.07	0.06	0.33	1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; 2) Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 phê duyệt Tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 công trình: Cổng Suối Mấm đi xã Quảng An;	
2	Ngầm tràn Lý A Công, xã Quảng An	Xã Quảng An	0.54	0.54	0.15			0.12	0.27	1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; 2) Quyết định số 4503/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt Tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 công trình: Ngầm tràn Lý A Công;	
3	Đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đầm Hà	Xã Tân Bình	11.85	11.85	1.60		1.80	1.90	6.55	1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; 2) Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án: Đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đầm Hà;	
4	Tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm huyện Đầm Hà	Xã Quảng Lâm	4.20	4.20	0.64		1.41	1.51	0.64	1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; 2) Quyết định số 4600/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà;	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Ghi chú
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	
5	Cầu trần thôn Tây, xã Dục Yên, huyện Đầm Hà	Xã Dục Yên	0.84	0.84				0.19	0.65	1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; 2) Quyết định số 4602/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cầu thôn Tây, xã Dục Yên, huyện Đầm Hà;
6	Dự án khu dân cư phía Nam trung tâm thị trấn Đầm Hà	Thị trấn Đầm Hà, xã Tân Lập, xã Đầm Hà	32.44	32.44	9.72	0.32	10.75	11.66		(1) Quyết định số 4805/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Nam trung tâm thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà; (2) Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; (3) Bản trích lục thửa đất
X	Thành phố Hạ Long: 17 công trình, dự án		54.82	21.36	0.41	0.58	0.00	1.42	14.83	
1	Xây dựng hoàn trả Bưu điện xã Tân Dân thuộc diện bồi thường, GPMB dự án Trụ sở Công an xã Tân Dân	Tân Dân	0.05	0.05	0.045				0.005	(1) Văn bản số 12647/UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố v/v đầu tư xây dựng trụ sở Bưu điện xã Tân Dân, thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND Thành phố v/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
2	Đường Bằng Danh - Lương Kỳ, thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm	Đồng Lâm, Thống Nhất	1.65	0.89	0.03	0.26	0.10	0.50		(1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; (2) Quyết định số 10426/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
3	Bê tông hóa đường trục thôn Đèo Đọc đi Bằng Cả Con (giai đoạn 2) thôn Đèo Đọc, xã Đồng Lâm	Đồng Lâm	1.05	1.05	0.27	0.78				(1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; (2) Quyết định số 10425/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
4	Cống qua suối khe Mũi vào khu nhà Bản Hữu Liên thôn Phú Liễn, xã Đồng Sơn	Đồng Sơn	0.21	0.07			0.05	0.02		(1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; (2) Quyết định số 3587/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Ghi chú	
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại		Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng
5	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư và nhà văn hóa khu phố 5 tại khu 5, phường Hà Lâm	Hà Lâm	0.84	0.84	0.002				0.34	0.50	(1) Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND TP Hạ Long về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500); Quyết định số 4083/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND TP Hạ Long v/v điều chỉnh tên Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 (2) Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (3) Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09/11/2022 của HĐND thành phố Hạ Long về phê duyệt chủ trương đầu tư kế hoạch thực hiện 2023-2025.
6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ngõ 8, Bãi Muối, phường Cao Thắng	Cao Thắng	0.14	0.06				0.01		0.05	(1) Quyết định số 2816/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Quy hoạch; (2) Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (3) Báo cáo số 59/BC-UBND ngày 26/5/2022 của UBND phường Cao Thắng về kết quả kiểm tra, rà soát hiện trạng, công trình kiến trúc để phục vụ chỉnh trang đô thị theo Nghị quyết 21-NQ/TU ngày 31/3/2020 của Ban thường vụ Thành ủy
7	Cải tạo hạ tầng kỹ thuật khu tự xây Ao Cá - đường liên phường khu 4, phường Yết Kiêu	Yết Kiêu	1.37	0.44				0.08		0.36	(1) Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 3631/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Quy hoạch; (3) Văn bản số 466/UBND ngày 24/8/2022 của UBND phường Yết Kiêu v/v báo cáo triển khai thực hiện dự án theo Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy.
8	Cải tạo, nâng cấp Đập dâng Vũ Oai tại thôn Đồng Chùa	Vũ Oai	0.45	0.35			0.15			0.20	1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; 2) Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Ghi chú
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	
9	Đường tràn qua suối Vũ Oai thôn Bãi Cát	Vũ Oai	0.35	0.29				0.18	0.11	1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; 2) Quyết định số 3588/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
10	Đường trục thôn nối tiếp vào Đồn Hang, thôn Khe Lèn	Đồng Lâm	0.71	0.51	0.06		0.13	0.06	0.26	1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; 2) Quyết định số 3903/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
11	Sửa chữa nâng cấp đường tràn qua suối Khe Tàu, thôn Đồng Mùng	Tân Dân	0.25	0.13			0.03	0.05	0.05	1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; 2) Quyết định số 3986/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
12	Đường ngầm tràn Khe Am, thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm	Đồng Lâm	0.04	0.03				0.01	0.02	(1) Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 của Thành phố; (2) Quyết định số 4131/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Đường ngầm tràn Khe Am, thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm
13	Dự án khai thác xuống sâu dưới mức -220 mở Bình Minh tại phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Hà Khánh	31.09	0.45						1) Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND thành phố Hạ Long "Về việc Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Các hạng mục công trình phục vụ Dự án khai thác xuống sâu dưới mức -220 mở Bình Minh, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long"; 2) Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án khai thác xuống sâu dưới mức -220 mở Bình Minh tại phường Hà Khánh, Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh số 2609/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh; 3) Văn bản số 6935/TNMT-QHKH ngày 02/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường;

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Ghi chú	
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại		Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng
14	Mở rộng nhà máy nước Đồng Đăng	Việt Hùng	0.82	0.40					0.17	0.23	<p>(1) Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của UBND thành phố Hạ Long phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điều chỉnh mở rộng nhà máy nước Đồng Đăng;</p> <p>(2) Quy hoạch cấp nước và hệ thống cấp nước PCCC tập trung tại các đô thị và KCN trên địa bàn tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3911/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 và Kế hoạch cấp nước an toàn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4988/QĐ-UBND ngày 25/12/2017;</p> <p>(3) Quyết định số 1234/QĐ-CTN ngày 29/7/2022 của Công ty phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng dự án, công trình năm 2022;</p> <p>(4) Văn bản số 10905/UBND-QLĐT ngày 10/11/2021 của UBND thành phố Hạ Long v/v mở rộng nâng công suất nhà máy nước Đồng Đăng; Văn bản số 6935/TNMT-QHKH ngày 02/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường;</p>
15	Trạm bơm nước thô qua đập Nghĩa Lộ, hồ Yên Lập	Việt Hùng	0.17	0.17						0.04	<p>(1) Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình trạm bơm nước thô qua đập Nghĩa Lộ hồ Yên Lập;</p> <p>(2) Quyết định số 225/PDDA/QĐ-CTN ngày 27/11/2018 của Công ty cổ phần Nước sạch Quảng Ninh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trạm bơm nước thô và trạm xử lý nước sạch Đồng Đăng;</p> <p>(3) Văn bản số 5241/UBND ngày 16/6/2021 của UBND thành phố Hạ Long báo cáo v/v điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng;</p> <p>(4) Văn bản số 6935/TNMT-QHKH ngày 02/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường;</p>
16	Tuyến đường dây 110KV và Trạm biến áp 110KV thuộc dự án Đường dây và trạm biến áp 110KV Hùng Thắng, thành phố Hạ Long	Phường Hùng Thắng	0.48	0.48		0.07			0.28	0.13	<p>(1) Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Tuyến đường dây 110KV và Trạm biến áp 110KV thuộc dự án Đường dây và trạm biến áp 110KV Hùng Thắng, TP Hạ Long";</p> <p>(2) Quyết định số 2163/QĐ-EVNPC ngày 12/9/2022 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc "V/v phê duyệt Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Đường dây và TBA 110KV Hùng Thắng, tỉnh Quảng Ninh";</p> <p>(3) Quyết định số 3230/QĐ-EVNPC ngày 23/10/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc "V/v phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Đường dây và TBA 110KV Hùng Thắng";</p> <p>(4) Quyết định số 3010/QĐ-EVNPC ngày 06/10/2017 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc "V/v phê duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng 2017 cho Ban quản lý dự án phát triển điện lực";</p>

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Ghi chú
					Đất trồng lúa L/UA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
17	Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại khu 5, khu 6, phường Cao Xanh và khu 9, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long	Cao Xanh, Cao Thắng	15.15	15.15					2.80	12.35	(1) Quyết định số 2928/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND Thành phố Hạ Long về phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. (2) Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09/11/2022 của HĐND thành phố Hạ Long về phê duyệt chủ trương đầu tư kế hoạch thực hiện 2023-2025.
XI	Thành phố Cẩm Phả: 01 công trình, dự án		27.04	27.04			1.48			25.56	
1	Dự án nhà máy chế biến than Lép Mỹ và các hạng mục phụ trợ tại xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả (hạng mục bãi thải số 2)	Quang Hanh, Dương Huy	27.04	27.04			1.48			25.56	1) Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 nhà máy chế biến than Lép Mỹ và các hạng mục phụ trợ tại xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả; 2) Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của UBND TP Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Nhà máy chế biến than Lép Mỹ và các hạng mục phụ trợ tại xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả; 3) Quyết định số 841/QĐ-TKV ngày 26/4/2014 của Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam “về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy sàng tuyển than Lép Mỹ”; 4) Văn bản số 3479/BQP-TM ngày 12/10/2022 của Bộ Quốc phòng 5) Văn bản số 4872.1/UBND-VP ngày 01/12/2022 UBND thành phố Cẩm Phả về việc báo cáo giải trình đề nghị thông qua danh mục thu hồi đất DA Nhà máy chế biến than Lép Mỹ và các hạng mục phụ trợ tại xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả; 6) Văn bản số 7018/TNMT-QHKH ngày 06/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường V/v báo cáo giải trình bổ sung nội dung về thông qua danh mục thu hồi đất trên địa bàn tỉnh đợt 4 năm 2022
Tổng số: 48 công trình, dự án			309.42	207.51	26.73	8.68	27.51	27.59	117.01		

**BIỂU SỐ 02: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT THEO ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 4 NĂM 2022**

(Kèm theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Ghi chú
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	
						Đất trồng lúa chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)			
I	Thị xã Quảng Yên: 01 công trình, dự án		2.93	2.84						Văn bản pháp lý dự án
1	Bến xe khách tại xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên (Bến xe Quảng Yên 1)	Xã Hiệp Hòa	2.93	2.84	2.844	2.844	2.844			(1) Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của UBND thị xã Quảng Yên về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bến xe khách tại xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên (Bến xe Quảng Yên 1) (2) Quyết định số 3063/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu)
II	Huyện Hải Hà: 01 công trình, dự án		1.19	0.97						
1	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Đội cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huyện Hải Hà;	Xã Quảng Long	1.19	0.97	0.97	0.97	0.97			(1) Quyết định số 3047/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện Hải Hà về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Đội cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huyện Hải Hà; (2) Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 21/5/2020 của UBND huyện Hải Hà về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Đội cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huyện Hải Hà; (3) Quyết định số 4509/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Hỗ trợ Công an tỉnh đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Đội cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huyện Hải Hà;
III	Thành phố Hạ Long: 01 công trình, dự án		0.92	0.13				0.00		
2	Công trình: Đường dây 110kV Hoàng Bồ - NR Hùng Thắng, tỉnh Quảng Ninh	Việt Hưng; Hà Khẩu; Hùng Thắng	0.92	0.13	0.133	0.133	0.133			(1) Quyết định số 12593/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND Thành phố Hạ Long về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án Đường dây 110kV Hoàng Bồ - nhánh rẽ Hùng Thắng, tỉnh Quảng Ninh; (2) Văn bản số 1200/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận sơ đồ hướng tuyến đường dây của dự án: Đường dây 110kV Hoàng Bồ - nhánh rẽ Hùng Thắng, tỉnh Quảng Ninh; (3) Quyết định số 2255/QĐ-EVNNPC ngày 06/9/2021 của Tổng công ty điện lực miền Bắc về việc phê duyệt dự án Đường dây 110kV Hoàng Bồ - nhánh rẽ Hùng Thắng, tỉnh Quảng Ninh; (4) Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm, diện tích, số lượng dự án, công trình trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thành phố Hạ Long;
IV	Huyện Cô Tô: 01 công trình, dự án		2.35	2.35					2.35	
1	Công trình phục vụ cho mục đích quốc phòng tại đảo Trần, xã Thanh Lân (vị trí 2)	Xã Thanh Lân	2.35	2.35					2.35	(1) Chỉ lệnh số 6086/CL-BTL ngày 30/12/2020 của Bộ Tư lệnh Quân khu 3 về việc giao nhiệm vụ xây dựng công trình chiến đấu, nạo vét cảng quân sự, xây dựng khu vực phòng thủ năm 2021; (2) Quyết định số 3455/QĐ-KS3 ngày 06/12/2021 của Quân khu 3 về phê duyệt vị trí;
	Tổng số: 04 công trình, dự án		7.39	6.29	3.94	3.94	3.94		2.35	

BIỂU SỐ 03: DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC THEO ĐIỀU 20 LUẬT LÂM NGHIỆP NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 4 NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên Dự án, Công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Ghi chú
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng sản xuất	Rừng phòng hộ	
I	Thành phố Cẩm Phả: 01 dự án, công trình		4.45	0.00	2.51	0.00	0.00	
1	Dự án khai thác mỏ sét làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói tại thôn Hà Chanh, xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm Phả	Xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm Phả	4.45		2.51			(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1511/TT-GCP ngày 15/11/2022 của Công ty Cổ phần sản xuất Gốm xây dựng Cẩm Phả. (2) Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh quyết định chủ trương đầu tư Dự án khai thác mỏ sét làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói tại thôn Hà Chanh, xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm Phả; Quyết định số 3609/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án khai thác mỏ sét làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói tại thôn Hà Chanh, xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm Phả; Giấy phép khai thác khoáng sản số 4458/GP-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh; (3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ sét làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói tại thôn Hà Chanh, xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh của Công ty Cổ phần sản xuất gốm xây dựng Cẩm Phả. (4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng.
II	Huyện Vân Đồn: 03 dự án, công trình		58.40	0.00	11.26		5.61	
2	Dự án nâng cấp, sửa chữa tuyến đường xuyên đảo xã Ngọc Vũng	Xã Ngọc Vũng	14.45		0.04		4.52	(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 578/VB-DA ngày 15/11/2022 của Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Vân Đồn; (2) Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Vân Đồn về việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Vân Đồn; Quyết định số 3505/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND huyện Vân Đồn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án nâng cấp, sửa chữa tuyến đường xuyên đảo xã Ngọc Vũng; Văn bản số 3706/UBND ngày 21/11/2022 của UBND huyện Vân Đồn về việc đề nghị điều chỉnh kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2021 làm rõ 1,16 ha diện tích rừng tự nhiên và 5,27 ha rừng trồng theo hồ sơ quản lý có sự chênh lệch so với kết quả điều tra thực tế. (3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 5255/TNMT-BVMT ngày 20/9/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường v/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM của Dự án Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường xuyên đảo Ngọc Vũng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh của BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Vân Đồn kèm Báo cáo đánh giá tác động môi trường; (4) Hồ sơ điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng.

STT	Tên Dự án, Công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Ghi chú
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng sản xuất	Rừng phòng hộ	
2	Dự án Điểm đổ thải phục vụ thi công dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên Khu kinh tế Vân Đồn.	Xã Vân Yên, huyện Vân Đồn	5.98	1.86				<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1071/BDAGT-KHTH ngày 13/7/2022 của BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện hạng mục: Điểm đổ thải phục vụ thi công cho dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phục hợp Khu kinh tế Vân Đồn.</p> <p>(2) Văn bản số 8381/UBND-QH2 ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc điểm đổ thải phục vụ thi công dự án tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị Cái Rồng - Giai Rồng - Giai đoạn 2 dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phục hợp Khu kinh tế Vân Đồn và dự án Đầu tư xây dựng đường gom hai bên cao tốc đoạn từ Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn đến nút giao Bình Dân, huyện Vân Đồn; Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 07/04/2022 của UBND huyện Vân Đồn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điểm đổ thải phục vụ thi công cho dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phục hợp Khu kinh tế Vân Đồn; Văn bản số 1573/BDAGT-KHTH ngày 12/10/2 của BQL DA ĐTXD các công trình giao thông và việc làm rõ nội dung hoàn thiện hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hạng mục điểm đổ thải phục vụ thi công cho dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phục hợp Khu kinh tế Vân Đồn; Văn bản số 3418/UBND-NN ngày 25/10/2022 làm rõ phần diện tích đã bị tác động trong ranh giới thực hiện dự án.</p> <p>(3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 563/BDAGT-KHTH ngày 25/4/2022 của BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và việc đăng ký môi trường cho công trình điểm đổ thải phục vụ thi công thuộc dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phục hợp Khu kinh tế Vân Đồn; Văn bản số 165/UBND ngày 17/8/2022 của UBND xã Vạn Yên về việc xác nhận đã tiếp nhận văn bản đăng ký môi trường cho công trình điểm đổ thải phục vụ thi công cho Dự án: Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf Ao Tiên đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phục hợp Khu kinh tế Vân Đồn.</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng.</p>
3	Dự án Tuyến đường nối từ cầu Vân Đồn 3 đến khu tái định cư xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn.	Xã Đoàn Kết	37.97	9.36			1.09	<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 478/VB-DA ngày 16/9/2022 của Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Vân Đồn;</p> <p>(2) Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Vân Đồn về việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Vân Đồn; Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của UBND huyện Vân Đồn quyết định phê duyệt dự án Tuyến đường nối từ cầu Vân Đồn 3 đến khu tái định cư xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn; Quyết định số 246/QĐ-BQLKKT Vân Đồn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 mặt bằng tuyến đường nối từ cầu Vân Đồn 3 đến khu tái định cư xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn;</p> <p>(3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định 2554/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh quyết định về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Tuyến đường nối từ cầu Vân Đồn 3 đến khu tái định cư xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn (giai đoạn 1) của BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Vân Đồn;</p> <p>(4) Hồ sơ điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng.</p>

STT	Tên Dự án, Công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Ghi chú
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng sản xuất	Rừng phòng hộ	
III	Thị xã Quảng Yên: 01 dự án, công trình		1202.50	0.00	0.00	0.00	0.35	
5	Dự án phát triển Tổ hợp cảng biển và khu công nghiệp tại khu vực Đầm Nhà Mạc, thị xã Quảng Yên	Xã Liên Hòa, thị xã Quảng Yên	1202.5		0.35			(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Tờ trình số 69/2022/BTPIZ/PD/LET ngày 18/11/2022 của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Bắc Tiền Phong. (2) Quyết định số 1792/QĐ-TTg ngày 16/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án phát triển Tổ hợp cảng biển và khu công nghiệp tại khu vực Đầm Nhà Mạc, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2115200632 chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 30/12/2020 do Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh cấp; Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 8/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh V/v phê duyệt quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 Tổ hợp cảng biển và khu công nghiệp tại khu vực Đầm Nhà Mạc, thị xã Quảng Yên; Quyết định số 4350/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 Tổ hợp cảng biển và khu công nghiệp tại khu vực Đầm Nhà Mạc, thị xã Quảng Yên; Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 3/2/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 Tổ hợp cảng biển và khu công nghiệp tại khu vực Đầm Nhà Mạc, thị xã Quảng Yên; (3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 305/QĐ-BTNMT ngày 01/02/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án; (4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng.
IV	Huyện Ba Chẽ: 01 dự án, công trình		75.30	0.00	49.44	0.00	0.00	
6	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ	Xã Đáp Thanh, xã Thanh Lâm	75.30		49.44			(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1329/BQLDANN-QLKNN ngày 14/11/2022 của Ban quản lý dự án các công trình NN&PTNT; (2) Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ; Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về giao chủ đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ; Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt mặt bằng tuyến dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ; Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về phê duyệt dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ. (3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ; (4) Báo cáo điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ.

STT	Tên Dự án, Công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Ghi chú
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	
V	Thành phố Hạ Long: 03 dự án, công trình		68.01	0.00	13.064	0.00	0.00	Thành phần hồ sơ của dự án
7	Dự án cải tạo, nâng cấp Đường nối từ Tỉnh lộ 342 đến Quốc lộ 279 qua trung tâm xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long	Xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long	63.69		11.03			<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 9028/UBND-KT ngày 16/11/2022 của UBND thành phố Hạ Long về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng các dự án trên địa bàn thành phố Hạ Long đợt 4 năm 2022.</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 3 năm 2022; Điều chỉnh tên, diện tích, thu hồi đất, các loại đất thu hồi, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất, diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500.</p> <p>(3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 1267/NP-CTTĐT ngày 29/9/2022 của Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc gửi kết quả tham vấn Dự án “Đường nối từ Tỉnh lộ 342 đến Quốc lộ 279 qua trung tâm xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long”. Văn bản số 1825/QLDA ngày 02/11/2022 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị thẩm định và báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đường nối từ Tỉnh lộ 342 đến Quốc lộ 279 qua trung tâm xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long.</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Báo cáo kết quả điều tra hiện trạng rừng và đất rừng Đường nối từ Tỉnh lộ 342 đến Quốc lộ 279 qua trung tâm xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long.</p>
8	Dự án xây mới Trường THCS & THPT Quảng La tại xã Quảng La, thành phố Hạ Long	Xã Quảng La, thành phố Hạ Long	4.18		1.92			<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 9028/UBND-KT ngày 16/11/2022 của UBND thành phố Hạ Long về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng các dự án trên địa bàn thành phố Hạ Long đợt 4 năm 2022.</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây mới Trường THCS & THPT Quảng La tại xã Quảng La, thành phố Hạ Long; Quyết định số 3925/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;</p> <p>(3) Tài liệu về đánh giá tác động môi trường: Tờ trình số 1431/TT-QLDA ngày 26/10/2022 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long về việc đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự án xây mới Trường THCS & THPT Quảng La tại xã Quảng La</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Báo cáo kết quả điều tra hiện trạng rừng và đất rừng Tuyên đường dây 110 KV Hoàng Bồ - NR Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.</p>

STT	Tên Dự án, Công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Ghi chú
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng sản xuất	Rừng phòng hộ	
9	Dự án Đường dây 110 kV Hoàn Bồ - NR Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Phường Hà Khẩu, phường Hùng Thắng	0.14	0.00	0.114	0.00	5.96	<p>Thành phần hồ sơ của dự án</p> <p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 4473/BDADDL-DDHDA1 ngày 23/11/2022 của Ban QLDA phát triển Điện Lọc;</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Quyết định số 2738/QĐ-EVNNPC ngày 08/10/2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc giao danh mục và tạm giao kế hoạch vốn ĐTXD năm 2020 cho các dự án ĐTXD lưới điện 110kV giai đoạn 2021-2022 xét đến 2023 của Ban QLDA Phát triển Điện lực; Quyết định số 2255/QĐ-EVNNPC ngày 06/09/2021 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc phê duyệt dự án Đường dây 110kV Hoàn Bồ - NR Hùng Thắng; Quyết định số 12593/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND TP Hạ Long về việc phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 tuyến đường dây 110kV Hoàn Bồ - NR Hùng Thắng;</p> <p>(3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 1922/BDADDL-QLCL1 ngày 20/5/2022 của Ban QLDA Phát triển Điện lực về việc cam kết bảo vệ môi trường;</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Báo cáo kết quả điều tra hiện trạng rừng và đất rừng Tuyến đường dây 110 kV Hoàn Bồ - NR Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.</p>
Tổng: 09 Dự án, công trình				1.408.66	0.00	76.274	0.00	5.96

BIỂU SỐ 04: ĐIỀU CHỈNH QUY MÔ DIỆN TÍCH DỰ ÁN, DIỆN TÍCH THU HỒI ĐẤT MỘT SỐ DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA DANH MỤC THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Văn bản pháp lý dự án	Lý do điều chỉnh	
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
I	Thành phố Hạ Long: 2 công trình, dự án												
Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 14/3/2019													
1	Xây dựng vỉa hè dành cho người đi bộ từ ngã 3 Hải Quân, cổng Công ty xăng dầu B12 và trục đường Đặng Bá Hát lên cầu Bãi Cháy	Phường Bãi Cháy, Phường Hồng Gai, Phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long	5.02	1.69				0.51	1.18			1) Quyết định số 6526/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt mặt bằng tuyến; 2) Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 21/5/2018 của HĐND Thành phố Hạ Long về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại													
	Xây dựng vỉa hè dành cho người đi bộ từ ngã 3 Hải Quân, cổng Công ty xăng dầu B12 và trục đường Đặng Bá Hát lên cầu Bãi Cháy	Bãi Cháy, Hồng Gai, Yết Kiêu	7.98	3.05			0.46	0.67	1.92			(1) Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 21/5/2018 của HĐND Thành phố Hạ Long vv phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; (2) Quyết định số 7279/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của UBND Thành phố Hạ Long vv phê duyệt Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; (3) Quyết định số 9171/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND Thành phố Hạ Long vv phê duyệt dự án; (4) Quyết định số 9237/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND Thành phố Hạ Long vv phê duyệt điều chỉnh cục bộ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; (5) Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND Thành phố Hạ Long vv phê duyệt điều chỉnh cục bộ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500.	Do điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án
Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022													
2	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã, đoạn đường từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đến trung tâm xã Đông Sơn	Sơn Dương, Đông Lâm, Đông Sơn	52.09	40.88	1.51	33.72	3.01	2.64				(1) Quyết định số 9852/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND Thành phố Hạ Long vv phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; (2) Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của HĐND thành phố Hạ Long vv phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; (3) QĐ số 10028/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND Thành phố Hạ Long vv phê duyệt điều chỉnh tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500	
Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại													

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
Văn bản pháp lý dự án											
	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã, đoạn đường từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đến trung tâm xã Đông Sơn	Xã Sơn Dương, Đông Lâm, Đông Sơn	51.28	40.37		1.39	32.24	2.28	4.46		Do điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án (1) Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 05/09/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 (3) Quyết định số 11712/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt dự án; (4) Quyết định số 9852/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;
II Thành phố Cẩm Phả: 01 công trình, dự án											
1 Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021											
	Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường và mở rộng thoát nước tại tổ 9, khu 8, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả	Phường Mông Dương	0.61	0.42		0.22	0.09	0.11			(1) Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của HĐND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn Thành phố; 2) Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 30/01/2021 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 nguồn vốn ngân sách thành phố. 3) Quyết định số 362/QĐ-UBND của UBND Thành phố Cẩm Phả về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.
Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại											
	Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường và mở rộng thoát nước tại tổ 9, khu 8, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả	Phường Mông Dương	0.54	0.27		0.23	0.04				Do điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án (1) Nghị quyết số 143/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường và mở rộng thoát nước tại tổ 9 khu 8 phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả; (2) Quyết định số 362/QĐ-UBND của UBND thành phố Cẩm Phả “v/v Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: cải tạo, nâng cấp tuyến đường và mở rộng thoát nước tại tổ 9, khu 8 phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả; (3) Quyết định số 4947/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án cải tạo, nâng cấp mở rộng thoát nước tại tổ 9 khu 8 phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả; 4) Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 30/01/2021 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 nguồn vốn ngân sách thành phố
III Thị xã Đông Triều: 01 công trình, dự án											
1 Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 30/9/2021											
	Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn I)	Bình Dương, Hồng Phong, Hoàng Quốc, Thủy An,	279.20	279.20	146.36	-	-	61.59	71.25		(1) Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND thị xã “Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tổng mặt bằng tuyến”; (2) Nghị quyết số 334/NQ-HĐND ngày 24/3/2021 của HĐND tỉnh “Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường ven sông kết nối từ cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn I)”

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
	Văn bản pháp lý dự án										
	Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại										
	phạm vi địa phận thị xã Đông Triều	Nguyễn Huệ, Yên Đức, Yên Thọ, Mạo Khê, Kim Sơn, Yên Đức, Hồng Thái Đông, Hồng Thái Tây	293,93	293,93	149,50	-	-	68,72	75,71		Do điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án
	IV Thành phố Móng Cái: 01 công trình, dự án										
	Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022										
1	Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 341 (quốc lộ 18C) từ khu Kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến khu kinh tế cửa khẩu Bắc Phong Sinh giai đoạn 2	Xã Bắc Sơn, xã Hải Sơn	31,98	31,98	1,66	4,92	0	7,70	3,90	13,80	(1) Quyết định số 81/QĐ-HĐND ngày 02/11/2018 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 341 (Quốc lộ 18C); (2) Quyết định số 90/QĐ-BQLKKT ngày 04/10/2021 của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Ninh Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Mặt bằng tuyến Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh 341 (Quốc lộ 18C); (3) Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của HĐND tỉnh Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư; (4) Quyết định số 3270/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh Về việc giao kế hoạch vốn ngân sách Trung ương; (5) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
	Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
	Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 341 (quốc lộ 18C) từ khu Kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến khu kinh tế cửa khẩu Bắc Phong Sinh giai đoạn 2	Xã Bắc Sơn, xã Hải Sơn	32.27	32.27	1.66	4.92	7.83	3.91	13.95		Do điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án
Văn bản pháp lý dự án											
											(1) Quyết định số 81/QĐ-HĐND ngày 02/11/2018 của HĐND tỉnh về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 341 (Quốc lộ 18C) ; (2) Quyết định số 90/QĐ-BQLKKT ngày 04/10/2021 của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Ninh Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Mặt bằng tuyến Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh 341 (Quốc lộ 18C); (3) Quyết định số 56/QĐ-BQLKKT ngày 16/8/2022 của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Quảng Ninh Về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ; (4) Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của HĐND tỉnh Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; (5) Quyết định số 3270/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh Về việc giao kế hoạch vốn ngân sách Trung ương; (6) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
V	Huyện Cô Tô: 01 công trình, dự án										
I	Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022										
	Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà	Xã Đông Tiến	7.16	4.48	0.76	1.46	1.32	0.94			(1) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 23/02/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô. (2) Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt tổng mặt bằng hướng tuyến dự án: Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô
	Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại										
	Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà	Xã Đông Tiến	4.55	4.55	1.30	0.20	1.80	1.25			(1) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 23/02/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô. (2) Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục, điều chỉnh các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2022 (3) Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt tổng mặt bằng hướng tuyến dự án: Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô (4) Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà (5) Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 24/10/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Văn bản pháp lý dự án	Lý do điều chỉnh	
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
VI Thành phố Uông Bí: 1 công trình, dự án													
1	Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 30/9/2021												
	Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn 1)	Phường Nam, Quang Trung, Trưng Vương, Yên Thanh, Phường Đông	145.50	145.50	56.00	1.18			61.35	26.97		(1) Nghị quyết số 334/NQ-HĐND ngày 24/3/2021 của HĐND Tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ tỉnh lộ 338 tại thị xã Đông Triều (giai đoạn 1); (2) Quyết định số 3118/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về việc phân bổ chỉ tiết (đợt 1) nguồn kinh phí giải phóng mặt bằng dự án bồi thường, GPMB; (3) Quyết định số 8286/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Tổng mặt bằng tuyến;	
	Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại												
	Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn 1) phạm vi địa phận thành phố Uông Bí	Phường Nam, Quang Trung, Trưng Vương, Yên Thanh, Phường Đông	148.30	148.30	56.19	1.18			63.32	27.61		Do điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án	

**BIỂU SỐ 05: ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI DỰ ÁN
ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

(Kèm theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)				Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
		Tổng đất trồng lúa (LUA)		Đất chuyên trồng lúa (LUC)		Đất trồng lúa khác (LUK)				
I	Huyện Cô Tô: 01 công trình, dự án									
Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh										
1	Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà	Xã Đông Tiến	7.16	2.22	0.76	0.62	0.14	1.46	(1) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 23/02/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô. (2) Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh (3) Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt tổng mặt bằng hướng tuyến dự án: Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô	
Đề nghị điều chỉnh diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ										
	Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà	Xã Đông Tiến	4.55	1.50	1.30	1.30	0.2		(1) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 23/02/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông, Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô. (2) Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh (3) Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt tổng mặt bằng hướng tuyến dự án: Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà, xã Đông Tiến, huyện Cô Tô (4) Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà (5) Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 24/10/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường lưỡng dụng kết nối phía Đông - Tây đảo Cô Tô lớn, đoạn Nam Đông - Nam Hà	Do điều chỉnh quy hoạch dự án
Tổng số 01 Công trình, dự án										

BIỂU SỐ 06: DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH DỰ ÁN, DIỆN TÍCH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA

(Kèm theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên dự án	Nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021		Nội dung được điều chỉnh lại			
		Diện tích Dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Diện tích Dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	
			Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)		Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)
1	Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường và mở rộng thoát nước tại tổ 9 khu 8 phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả	0.61	0.22	0	0.54	0.28	0
Tổng cộng: 01 dự án, công trình		0.61	0.22	0	0.54	0.28	0

BIỂU 07: DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUÁ

(Kèm theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên dự án	Nội dung đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 10/ND-HĐND ngày 18/6/2021		Lý do hủy bỏ				
		Diện tích Dự án (ha)	Diện tích rừng đã được quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác					
1	Dự án Khu phức hợp nghỉ dưỡng giải trí cao cấp Vân Đồn, tại huyện Vân Đồn	445.84	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)</th> <th>Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>45</td> <td>0</td> </tr> </tbody> </table>	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)	45	0	Ngày 25/10/2022, Ban quản lý Khu Kinh tế Vân Đồn đã có Quyết định số 125/QĐ-BQLKKTVD ngày 25/10/2022 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu phức hợp nghỉ dưỡng giải trí cao cấp Vân Đồn tại xã Vạn Yên, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, diện tích quy hoạch sau điều chỉnh là 244,45 ha (giảm từ 445,84 ha xuống còn 244,45 ha) do điều chỉnh loại bỏ diện tích nằm trong ranh giới kế bảo khoáng sản và diện tích có tính chất đất ồ, để đảm bảo đồng bộ chủ trương và quyết định mới, tránh chồng chéo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.
Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)							
45	0							
Tổng cộng: 01 dự án, công trình		445.84	45	0				